

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày: 09-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Thành Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Kiệt và bà Nguyễn Thị Quyên.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:**  
Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

**Lê Văn L**, sinh năm 1994, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Lê Thị N; có vợ là: Đinh Thị Ng và có 03 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/9/2022 cho đến nay; có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Thổ Ốc, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02 năm 2022, Lê Văn L dùng điện thoại di động truy cập vào mạng xã hội Facebook và truy cập vào trang “Sát hạch lái xe toàn quốc cs7” thì biết chủ tài khoản Facebook này có thể làm “giả” Giấy phép lái xe, chỉ cần chụp ảnh 02 mặt Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân, ảnh chân

dung với chi phí làm “giả” là 1.300.000 đồng. Sau đó, L đã nói với chị Phạm Thị Thanh H (là hàng xóm của L) và chị Nguyễn Thị L (là người làm cùng công ty với L) về việc L có thể làm được Giấy phép lái xe hạng A1 không cần phải đi thi, chỉ cần cung cấp ảnh chân dung, ảnh căn cước công dân, chi phí làm giấy phép lái xe hạng A1 là 1.600.000 đồng và quét được mã QR Code. Thấy vậy, chị H và chị L đã nhờ L làm thủ tục và gửi thông tin cá nhân cho L, L gửi các thông tin này cho trang Facebook “Sát hạch lái xe toàn quốc cs7” đặt làm “giả” 02 Giấy phép lái xe hạng A1 với giá 1.300.000 đồng/01 Giấy phép lái xe cho chị H và chị L. Khoảng một tuần sau, L nhận được 02 Giấy phép lái xe hạng A1 “giả” mang tên Phạm Thị Thanh H và Nguyễn Thị L qua hệ thống chuyển phát nhanh (không xác định được đơn vị nào chuyển hàng, giấy gói bên ngoài L đã rút đi); đồng thời L thanh toán tiền cho người giao hàng. Sau khi nhận được Giấy phép lái xe, L đưa 02 Giấy phép lái xe (cùng nơi cấp là Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam) cho chị H và chị L, thu của chị H, chị L, mỗi người 1.600.000 đồng.

Căn cứ tài liệu điều tra, xác minh, cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) - Công an huyện Lý Nhân đã triệu tập, đấu tranh đối với Lê Văn L để làm rõ. Tại cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân, Lê Văn L khai nhận biết rõ 02 Giấy phép lái xe hạng A1 đặt trên mạng đều là “giả” nhưng vì mục đích thu lời bất chính nên vẫn nhận và cung cấp thông tin để đặt làm Giấy phép lái xe “giả” cho chị H và chị L.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản gồm:

- Thu của Lê Văn L: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M21 bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0969.851.404 được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, do Lê Văn L tự nguyện giao nộp.

- Thu của chị Nguyễn Thị L: 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 351227018548, họ tên: Nguyễn Thị L, sinh ngày 23/10/1994; nơi cư trú: thôn Thổ Ốc, X. T, H. L, T. Hà Nam, ngày cấp 20/01/2022, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, do chị L tự nguyện giao nộp.

- Thu của chị Phạm Thị Thanh H: 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 351227018367, họ tên: Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 03/6/1997; nơi cư trú: thôn N, X. Đ, H. L, T. Hà Nam, ngày cấp: 20/01/2022, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, do chị H tự nguyện giao nộp.

Ngày 03/8/2022, cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn L tại thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 467/KL-KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “02 Giấy phép lái xe ký hiệu A1, A2 là giả”.

Quá trình điều tra, Lê Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 3.200.000đ chị Phạm Thị Thanh H và chị Nguyễn Thị L đã trả cho Lê Văn L khi nhận giấy phép lái xe. Lê Văn L đã trả lại số tiền trên cho chị Phạm Thị Thanh H và Nguyễn Thị L mỗi người 1.600.000 đồng. Sau khi nhận lại số tiền chị H và chị L không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Về vật chứng: Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Thị Thanh H và Nguyễn Thị L hoàn trả sau giám định, là giấy tờ giả, niêm phong trong phong bì số 467/KL-KTHS, ghi “*Mẫu vật hoàn trả (ký hiệu A1, A2)*” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M21 thu giữ của Lê Văn L, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S đã thu giữ của chị Phạm Thị Thanh H, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, đều được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS-LN ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn L. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 65 và khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo L từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung nộp ngân sách Nhà nước; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lê Văn L thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi làm giả tài liệu (Giấy phép lái xe giả) đã thực hiện trong vụ án, đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố bị cáo; không có ý kiến gì đối với các chứng cứ buộc tội, cũng như các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức rõ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh khó khăn của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo cho gia đình, nuôi dưỡng con nhỏ và bố mẹ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận về hành vi đã thực hiện của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

*Như vậy, đủ cơ sở kết luận:* Thông qua mạng xã hội Facebook, khoảng tháng 02/2022, tại thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam, Lê Văn L đã gửi thông tin và thuê đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có tài khoản “*Sát hạch lái xe toàn quốc cs7*” làm “*giả*” 02 (Hai) Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp, mang tên Phạm Thị Thanh H và Nguyễn Thị L với giá 1.300.000 đồng/01 Giấy phép lái xe. Sau khi nhận được 02 Giấy phép lái xe “*giả*”, Lê Văn L đã bán lại cho chị Phạm Thị Thanh H và chị Nguyễn Thị L với giá 1.600.000 đồng, thu lời bất chính 600.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn L đã phạm vào tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự).

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; đồng thời thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Bị cáo lần đầu phạm tội; số giấy tờ giả đã được thu giữ toàn bộ, kịp thời, chưa bị sử dụng ra ngoài; thực tế, Giấy phép lái xe làm “*giả*” ở mức tối thiểu (02 Giấy phép lái xe “*giả*”) của khung hình phạt; qua xác nhận của chính quyền địa phương: bị

cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ (con nhỏ nhất sinh năm 2021). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Chỉ vì hám lợi, bị cáo đã liên kết với các phần tử xấu trên mạng xã hội để thực hiện hành vi làm “giả” Giấy phép lái xe hạng A1 để kiếm lời bất chính. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yếu tố nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; quá trình truy tố, xét xử được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đều chấp hành tốt các quy định tại địa phương nơi cư trú, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người tốt, không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa và thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

- Hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính răn đe và nghiêm trị loại tội phạm này, xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo nên cần giảm một phần hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 351227018548, họ tên: Nguyễn Thị L, sinh ngày 23/10/1994; nơi cư trú: thôn Thổ Ốc, X. T, H. L, T. Hà Nam và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 351227018367, họ tên: Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 03/6/1997; nơi cư trú: thôn N, X. Đ, H. L, T. Hà Nam, đều cùng ngày cấp 20/01/2022 và cùng nơi cấp là Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam, niêm phong

trong phong bì số 467/KL-KTHS, ghi “*Mẫu vật hoàn trả (ký hiệu A1, A2)*” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, là giấy tờ “*giả*”, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M21, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh tím than, bị trầy xước, lắp 01 sim Viettel, số IMEI 1: 355263111217571, thu giữ của bị cáo Lê Văn L, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1. Quá trình điều tra xác định bị cáo dùng chiếc điện thoại này sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh tím than, bị trầy xước, lắp 01 sim Viettel, số IMEI 1: 353996323261778, số IMEI 21: 354281943261774, thu giữ của chị Phạm Thị Thanh H, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2. Quá trình điều tra, xác định là điện thoại của chị H dùng chiếc điện thoại này sử dụng để gửi thông tin cho bị cáo Lê Văn L. Chị H không biết bị cáo đặt làm Giấy phép lái xe “*giả*”, nên cần trả lại cho chị H chiếc điện thoại nêu trên.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với chị Phạm Thị Thanh H và chị Nguyễn Thị L không biết bị cáo Lê Văn L đặt làm Giấy phép lái xe “*giả*” qua mạng xã hội. Sau khi nhận được và quét được mã QR Code thì chị H và chị L mới biết là Giấy phép lái xe là “*giả*” nên đã cất ở nhà, không sử dụng. Do đó, cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không xử lý đối với chị H và chị L về hành vi “*Làm giả tài liệu của cơ quan*” với vai trò đồng phạm hay tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan*” là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

- Đối với người có tài khoản “*Sát hạch lái xe toàn quốc cs7*” và người đã giao Giấy phép lái xe “*giả*”, nhận tiền của bị cáo Lê Văn L để làm “*giả*” 02 Giấy phép lái xe hạng A1. Quá trình điều tra không xác định được thông tin của trang Facebook “*Sát hạch lái xe toàn quốc cs7*”, hiện trang Facebook đã xóa và không có thông tin về nhân thân, lai lịch của đối tượng đã nhận làm giả Giấy phép lái xe, không có thông tin của đơn vị vận chuyển nên chưa có căn cứ để xử lý đối với đối tượng này. Yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân tiếp tục áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh, khi có căn cứ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (Năm mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**2. Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng Điều 35 và khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bị cáo Lê Văn L 2.000.000 (Hai triệu) đồng, sung nộp Ngân sách Nhà nước.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 Giấy phép lái xe “*giả*” hạng A1 số 351227018548, họ và tên: Nguyễn Thị L, sinh ngày 23/10/1994; nơi cư trú: thôn Thổ Ốc, X. T, H. L, T. Hà Nam và 01 Giấy phép lái xe “*giả*” hạng A1 số 351227018367, họ và tên: Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 03/6/1997; nơi cư trú: thôn N, X. Đ, H. L, T. Hà Nam, đều cùng ngày cấp 20/01/2022 và cùng nơi cấp là Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam, niêm phong trong phong bì số 467/KL-KTHS, ghi “*Mẫu vật hoàn trả (ký hiệu A1, A2)*” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M21, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh tím than, bị trầy xước, lắp 01 sim Viettel, số IMEI 1: 355263111217571, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

- Trả lại cho chị Phạm Thị Thanh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh tím than, bị trầy xước, lắp 01 sim Viettel, số IMEI 1: 353996323261778, số IMEI 2: 354281943261774, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

*(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 25/11/2022)*

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Thành Nam**